

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 205/2022/HS-ST
Ngày 27 - 07 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng
2. Ông Đỗ Văn Dược

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn T Tuấn- Thư ký Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2022/TLST-HS ngày 28/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 07 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Trung H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1985; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 84 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: 189 L, phường E, thành phố B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12

Con ông: Lê Hồng T, sinh năm 1950; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1956. Hiện trú tại: 84 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo có vợ tên Lê Thị H, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình tại số 84 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Được gia đình nuôi ăn học đến lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Năm 2002 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, theo quyết định số 216/QĐ-UB ngày 28/01/2002, thời hạn 24 tháng. Ngày 21/12/2003 chấp hành xong quyết định.

Ngày 12/4/2007, bị Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đưa vào Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 629/QĐ-UBND. Đến ngày 23/8/2007, Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đắk Lắk ra quyết định số 221 tạm đình chỉ quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 21/11/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo Điều 136 Bộ luật hình sự. Ngày 23/8/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 08/3/2022 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 17/3/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột đến ngày 10/5/2022 cho gia đình Bảo lãnh cho đến nay.

2. Nguyễn Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Sinh ngày 12 tháng 4 năm 1996; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ trước khi phạm tội: địa chỉ số 114 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12. Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; con bà: Hồ Thị Mỹ, sinh năm 1972. Hiện cùng cư trú tại: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Gia đình bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất. Bị cáo không có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Được gia đình nuôi ăn học đến lớp 08/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 08/3/2022 có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 17/3/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột cho đến nay. (Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Cảnh Triệu T; sinh năm: 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Hồ Đăng H; sinh năm: 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Lê Hồng T; sinh năm: 1950 và bà Nguyễn Thị T; sinh năm: 1956 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 84 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Hồ Dũng; sinh năm: 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Trần Văn H; sinh năm: 1956 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trung H và Nguyễn Văn H đều là người không có nghề nghiệp và nghiện chất ma túy loại Cần sa, nên H, H nảy sinh ý định mua ma túy loại Cần sa về bán lại kiếm lời. Vào tháng 02 năm 2022, H gọi điện thoại cho một người nam giới tên Linh (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua cần sa thì Linh đồng ý bán. Sau đó, Linh đi đến chỗ ở của H tại địa chỉ số 189 L, phường E, thành phố B bán cho H một túi cần sa với giá 50.000.000 đồng.

Tại đây, H chia cần sa ra thành nhiều gói nhỏ cất giấu để bán. Đến ngày 08/3/2022, Nguyễn Văn H gọi điện thoại hỏi mua Cần sa với số tiền 6.000.000 đồng thì H đồng ý bán, rồi hẹn H đến nhà của H. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ số 16 tại địa chỉ số 114 T, phường T, thành phố B của mình cất giấu để bán kiếm lời.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Cảnh Triệu T điều khiển xe mô tô chở Hồ Đăng H đi đến phòng trọ của Nguyễn Văn H, lúc này H đứng ngoài chờ, còn T đi vào bên trong phòng của H mua 200.000 đồng cần sa. Sau khi mua được ma túy xong, T và H đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước ngã tư đường 10/3 và đường Phan Bội Châu, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, lập biên bản, thu giữ của Hồ Đăng H: 01 gói nylon bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh và đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Lê Cảnh Triệu T, Hồ Đăng H xác định Nguyễn Văn H là người bán ma túy.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H tại phòng trọ số 16, địa chỉ: 114 T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 gói nylon màu đen bên trong chứa thảo mộc khô màu xanh, đã được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu “KX”.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn H xác định Lê Trung H là người bán ma túy Cần sa cho Nguyễn Văn H.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Trung H tại địa chỉ số 189 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan điều tra thu giữ:

01 túi nylon màu đen bên trong chứa thảo mộc khô, màu xanh, đã được niêm phong trong một thùng giấy theo quy định, ký hiệu “KX1”.

18 túi nylon trong suốt, bên trong đều chứa thảo mộc khô, màu xanh được niêm phong trong một thùng xốp theo quy định, ký hiệu “KX2”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H và Lê Trung H.

Tại bản kết luận giám định số: 259/GĐMT- PC09 ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Phong bì: Thảo mộc khô màu xanh đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng: 1,2940 gam loại Cần sa.

Túi giấy màu xanh ký hiệu “KX”: thảo mộc khô màu xanh đựng trong 01 túi nylon màu đen được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng: 86,2261 gam, loại Cần sa.

Thùng giấy ký hiệu “KX1”: thảo mộc khô màu xanh đựng trong 01 túi nylon màu đen được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, khối lượng: 104,1661 gam, loại Cần sa.

Thùng xốp ký hiệu “KX2”: thảo mộc khô màu xanh đựng trong 18 gói nylon trong suốt được niêm phong gửi giám định có chứa chất ma túy, tổng khối lượng: 2.160 gam, loại Cần sa.

Cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 22/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H đều khai: Hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H từ: 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ: 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với Lê Cảnh Triệu T, Hồ Đăng H có hành vi mua 1,2940 gam ma túy loại Cần sa để sử dụng. Quá trình điều tra xác định: T và H chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên hành vi của T và H không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định phạt Cảnh cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Đồng thời, quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng đối với T, H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

- Đối với người nam giới tên Linh (đều không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Lê Trung H. Do chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

- Đối với ông Lê Hồng T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956, cùng trú tại 84 H, phường T, thành phố B là chủ căn nhà tại địa chỉ số 189 L, phường E, thành phố B cho bị cáo H cư trú, việc bị cáo cất giấu, mua bán chất ma túy loại Cần sa, thì bà T, ông T không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý ông T, bà T là phù hợp.

- Đối với ông Trần Văn H, sinh năm 1956, HKTT tại TDP 4, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột là chủ nhà trọ tại địa chỉ số 114 T, phường T, thành phố B nơi bị cáo Nguyễn Văn H thuê để ở. Sau đó, bị cáo H cất giấu, mua bán chất ma túy loại Cần sa, thì ông H không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý ông H là phù hợp.

- Về Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,9057 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong phong bì; 81, 0605 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong túi giấy màu xanh; 99,5547 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong thùng giấy và 2100 gam ma túy loại Cần sa

được niêm phong trong thùng xốp, còn lại sau giám định đều trong số 259/GĐMT – PC 09 ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 cân điện tử màu xanh và 02 chiếc kéo màu xanh đen là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S, số Ime: 862625051199405, gắm sim số 0706060875 của bị can Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắm sim số 0962035939 của bị cáo Lê Trung H sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Truy thu số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Lê Trung H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy Cần sa cho bị cáo Nguyễn Văn H; và số tiền 200.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn H thu lợi bất chính có được từ việc bán ma túy Cần sa cho Hồ Đăng H và Lê Cảnh Triệu T đã tiêu xài cá nhân hết.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, gắm sim số: 0878576272 của Hồ Đăng H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, gắm sim số 0382523014 của Lê Cảnh Triệu T. Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của anh H, T không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh H, T nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, mang biển số 47B2-66945; số khung: RLHJA3843LY008710; số máy: JA52E0097189, theo kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk thể hiện: chủ sở H xe mô tô là ông Hồ D, sinh năm: 1968, HKTT: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 08/3/2022, ông D cho con ruột là Hồ Đăng H mượn chiếc xe trên đi lại, sau đó H sử dụng chở Lê Cảnh Triệu T đi mua ma túy sử dụng thì ông Dũng không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông D nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét sự vắng mặt của, người liên quan tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Trung H và Nguyễn Văn H là người không có nghề nghiệp và nghiện ma túy loại Cần sa, để có tiền tiêu xài, nên vào tháng 02/2022 tại chỗ ở số 189 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, Lê Trung H có hành cất giấu 2351,7221 gam ma túy loại Cần sa để bán. Ngày 08/3/2022 H bán 01 gói ma túy loại Cần sa cho Nguyễn Văn H thu lợi bất chính số tiền 6.000.000 đồng. Sau đó, khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/3/2022 tại phòng trọ số 16 đường T, phường T, thành phố B, Nguyễn Văn H bán 1,2940 gam ma túy loại Cần sa cho Lê Cảnh Triệu Thành thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện xử lý, thu giữ 86,2261 gam ma túy loại Cần sa.

Hành vi trên của các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết chất ma túy được Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, các bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H là người có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình.

Đối với bị cáo Lê Trung H từng bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản mặc dù đã chấp hành xong hình phạt tù và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản

thân mà tiếp tục phạm tội, do vậy mức hình phạt đối với bị cáo Lê Trung H phải cao hơn bị cáo Nguyễn Văn H.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với Lê Cảnh Triệu T, Hồ Đăng H có hành vi mua 1,2940 gam ma túy loại Cần sa để sử dụng. Quá trình điều tra xác định: T và H chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên hành vi của T và H không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định phạt Cảnh cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Đồng thời, quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng đối với T, H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, Khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

- Đối với người nam giới tên Linh (đều không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Lê Trung H. Do chưa xác minh được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

- Đối với ông Lê Hồng T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956, cùng trú tại 84 H, phường T, thành phố B là chủ căn nhà tại địa chỉ số 189 Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột cho bị cáo H cư trú, việc bị cáo cất giấu, mua bán chất ma túy loại Cần sa, thì bà T, ông T không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý ông T, bà T là phù hợp.

- Đối với ông Trần Văn H, sinh năm 1956, HKTT tại phường T, thành phố B là chủ nhà trọ tại địa chỉ số 114 T, phường T, thành phố B nơi bị cáo Nguyễn Văn H thuê để ở. Sau đó, bị cáo H cất giấu, mua bán chất ma túy loại Cần sa, thì ông H không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý ông H là phù hợp.

*Về Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,9057 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong phong bì; 81, 0605 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong túi giấy màu xanh; 99,5547 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong thùng giấy và 2100 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong thùng xốp, còn lại sau giám định đều trong số 259/GĐMT – PC 09 ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 cân điện tử màu xanh và 02 chiếc kéo màu xanh đen là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S, số Ime: 862625051199405, gắn sim số 0706060875 của bị cáo Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0962035939 của bị cáo Lê Trung H sử dụng vào mục đích phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp.

- Truy thu số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Lê Trung H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy Cần sa cho bị cáo Nguyễn Văn H; và số tiền 200.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn H thu lợi bất chính có được từ việc bán ma túy Cần sa cho Hồ Đăng H và Lê Cảnh Triệu T đã tiêu xài cá nhân hết là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, gắm sim số: 0878576272 của Hồ Đăng H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, gắm sim số 0382523014 của Lê Cảnh Triệu T. Quá trình điều tra xác định: đây là tài sản hợp pháp của anh H, T không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh H, T nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, mang biển số 47B2-66945; số khung: RLHJA3843LY008710; số máy: JA52E0097189, theo kết quả tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk thể hiện: chủ sở H xe mô tô là ông Hồ D, sinh năm: 1968, HKTT: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vào ngày 08/3/2022, ông D cho con ruột là Hồ Đăng H mượn chiếc xe trên đi lại, sau đó H sử dụng chở Lê Cảnh Triệu T đi mua ma túy sử dụng thì ông D không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho ông D nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trung H:02(Hai) năm 09(Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời hạn bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/03/2022 đến ngày 10/05/2022.

2.Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H:02(Hai) năm 06(Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/03/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy với 0,9057 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong phong bì; 81, 0605 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong túi giấy màu xanh; 99,5547 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong thùng giấy và 2100 gam ma túy loại Cần sa được niêm phong trong thùng xốp, còn lại sau giám định đều trong số 259/GĐMT – PC 09 ngày 15/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 01 cân điện tử màu xanh và 02 chiếc kéo màu xanh đen là tang vật của vụ án liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 10S, số Ime: 862625051199405, gắm sim số 0706060875 của bị cáo Nguyễn Văn

H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắm sim số 0962035939 của bị cáo Lê Trung H sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Truy thu số tiền 6.000.000 đồng của bị cáo Lê Trung H thu lợi bất chính từ việc bán ma túy Cần sa cho bị cáo Nguyễn Văn H và số tiền 200.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn H thu lợi bất chính có được từ việc bán ma túy Cần sa cho Hồ Đăng H và Lê Cảnh Triệu T.

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Trung H và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP. BMT; tỉnh;
- CA TP. BMT;
- THAHS; CCTHADS TP. BMT ;
- Bị cáo; đương sự
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Văn Vĩ